TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ C**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **26/**2023/QĐST-VHNGĐ.	*B, ngày 28 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 30/2023/TLST-VHNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:**

- Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1986.

Địa chỉ HKTT: 10/KC Khu vực Bình Dương A, phường Long Tuyền, quận B, thành phố C.

- Ông **Trần Đình B**, sinh năm 1988

Địa chỉ HKTT: ấp Lê Trang, xã Vĩnh Hòa, huyện PG, tỉnh BD.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị L và ông Trần Đình B tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2013, nhưng đến năm 2017 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Long Tuyền, quận B, thành phố C. Do tính chất công việc của ông B là tài xế, thường vắng nhà, không có thời gian dành cho gia đình, vì vậy vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, cãi vã, bất đồng về quan điểm sống, về vấn đề kinh tế. Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục chung sống nên ông bà có đơn yêu cầu thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Ngọc A (nữ), sinh ngày 01/9/2016 và Trần Gia M (nam), sinh ngày 08/3/2018, ông bà thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, ông B không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: Xác định không có.

[5] Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: bà L và ông B phải nộp theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Trần Đình B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Ngọc A (nữ), sinh ngày 01/9/2016 và Trần Gia M (nam), sinh ngày 08/3/2018 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, ông B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông B không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: bà Nguyễn Thị L và ông Trần Đình B mỗi người phải nộp 150.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp theo biên lai thu số 0002312 ngày 07/7/2023, tại Chi cục thi hành án dân sự quận B thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận .Bình Thủy;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy;
- UBND P Long Tuyền, Q Bthuy, TPCT (GCNKH số 68/2017)
-Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ;
- Lưu (Hs, Lt,Tds).

Đặng Thị Huệ